

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Hải Dương, ngày tháng 4 năm 2024

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở Công Thương**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ quy định sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 974/TTr-SCT ngày 11 tháng 4 năm 2024.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố và phê duyệt kèm theo Quyết định này danh mục thủ tục hành chính và quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương, cụ thể như sau:

1. Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành: 01 thủ tục hành chính. Nội dung cụ thể của thủ tục hành chính được ban hành tại theo Quyết định số 821/QĐ-BCT ngày 05 tháng 3 năm 2024 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành trong lĩnh vực cụm công nghiệp thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương (Chi tiết, có Phụ lục I đính kèm).

2. Phê duyệt 01 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính (Chi tiết, có Phụ lục II đính kèm).

3. Bãi bỏ 03 thủ tục hành chính đã được công bố tại Quyết định số 3891/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc công bố thủ tục hành chính thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Công Thương và 03 quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 05 tháng 7 năm 2019 của UBND tỉnh về việc ban hành quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương (Chi tiết, có Phụ lục III đính kèm).

## **Điều 2. Trách nhiệm thực hiện**

1. Sở Công Thương có trách nhiệm thực hiện, cung cấp nội dung thủ tục hành chính để Trung tâm Phục vụ hành chính công niêm yết công khai, tổ chức tiếp nhận, luân chuyển hồ sơ, trả kết quả thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo đúng quy định.

2. Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Công Thương và các cơ quan, đơn vị liên quan cập nhật nội dung thủ tục hành chính, đồng thời xây dựng/gỡ bỏ quy trình điện tử giải quyết thủ tục hành chính tại Điều 1 Quyết định này trong Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh. Hoàn thành ngay sau khi nhận được Quyết định này

3. Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm đăng tải công khai thủ tục hành chính trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về thủ tục hành chính và Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính của tỉnh đảm bảo kịp thời, đầy đủ, chính xác, đúng quy định.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Công Thương, Thông tin và Truyền thông; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC (VPCP);
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT, NC-KSTTHC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Minh Hùng**

**Phụ lục I**  
**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP**  
**THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
<b>I. Thủ tục hành chính cấp tỉnh</b>					
1.	Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, Sở Công Thương hoàn thành thẩm định, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp</li> <li>- Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được 01 bộ hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp kèm báo cáo thẩm định của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp</li> </ul>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Hải Dương (Đường Tôn Đức Thắng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương)	Không thu phí	Nghị định số 32/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2024 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp

**Phụ lục II**  
**QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**  
**THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**  
*(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND*  
*ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

**I. LĨNH VỰC CỤM CÔNG NGHIỆP**

**1. Thủ tục: Thành lập/mở rộng cụm công nghiệp**

**1.1. Thời hạn giải quyết:** Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp, Sở Công Thương hoàn thành thẩm định, tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được 01 bộ hồ sơ thành lập, mở rộng cụm công nghiệp kèm báo cáo thẩm định của Sở Công Thương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định việc thành lập, mở rộng cụm công nghiệp

**1.2. Quy trình giải quyết:**

**1.2.1. Sơ đồ thực hiện**

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1	Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	0,5 ngày
B2	Tiếp nhận hồ sơ	Văn phòng sở	Chuyển ngay sau khi nhận hồ sơ
B3	Thẩm tra hồ sơ	Phòng Quản lý công nghiệp	03 ngày
B4	Phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ; trình UBND tỉnh thành lập Hội đồng, chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp	Phòng Quản lý công nghiệp	20,5 ngày
B5	Ký Quyết định thành lập Hội đồng	UBND tỉnh	

<b>B6</b>	Đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công	Hội đồng	
<b>B7</b>	Xem xét kết quả thẩm định, ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Sở Công Thương	1 ngày
<b>B8</b>	Thẩm tra, giải quyết hồ sơ	VP UBND tỉnh	5,5 ngày làm việc
<b>B9</b>	Phê duyệt kết quả	Lãnh đạo UBND tỉnh	01 ngày làm việc
<b>B10</b>	Chuyển kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công	Văn phòng UBND tỉnh	0,5 ngày làm việc
<b>B11</b>	Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Trung tâm phục vụ hành chính công của tỉnh	Không tính thời gian

### 1.2.2. Diễn giải sơ đồ

#### a) Hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ, chuyển hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ trực tiếp hoặc gửi qua đường bưu điện tới Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh hoặc trực tuyến trên cổng dịch vụ công.

- Đại diện của Sở Công Thương thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh thực hiện kiểm tra thành phần, số lượng hồ sơ. Nếu đầy đủ theo quy định thì tiếp nhận, gửi giấy hẹn/mã hồ sơ cho tổ chức/cá nhân, chuyển hồ sơ cho nhân viên bưu chính tại Trung tâm Phục vụ hành chính công chuyển hồ sơ về Văn phòng sở trong vòng 0,5 ngày, văn thư Văn phòng sở bàn giao hồ sơ cho phòng Quản lý công nghiệp ngay sau khi nhận được hồ sơ. Nếu hồ sơ chưa đầy đủ thì đại diện của Sở Công Thương thường trực tại Trung tâm Phục vụ hành chính công lập phiếu hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ cho tổ chức/cá nhân hoặc từ chối tiếp nhận nếu hồ sơ không đủ điều kiện.

#### b) Thẩm định và ký duyệt hồ sơ theo quy định

Sau khi tiếp nhận hồ sơ từ Trung tâm Phục vụ hành chính công, Phòng Quản lý công nghiệp thẩm định hồ sơ.

Nếu hồ sơ chưa đủ điều kiện, trong thời hạn 2,5 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ, nếu hồ sơ không hợp lệ, phòng Quản lý công nghiệp có văn bản hướng

dẫn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ (thời hạn bổ sung, hoàn thiện hồ sơ không tính vào thời gian thẩm định). Nếu hồ sơ hợp lệ, phòng tham mưu cho Lãnh đạo sở gửi hồ sơ lấy ý kiến các cấp, các ngành có liên quan.

Trong thời hạn 20,5 ngày làm việc, phối hợp với các sở, ngành thẩm định hồ sơ; báo cáo lãnh đạo UBND tỉnh thành lập hội đồng chấm điểm lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp (*thông qua Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp do UBND cấp tỉnh thành lập, chấm điểm với thang điểm 100 cho 04 tiêu chí theo khoản 2 Điều 13 Nghị định số 32/2024/NĐ-CP*).

Phòng Quản lý Công nghiệp tổng hợp, dự thảo tờ trình và báo cáo trình Lãnh đạo Sở ký duyệt.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Lãnh đạo Sở Công Thương xem xét ký văn bản trình và báo cáo kết quả thẩm định trình UBND tỉnh.

Trong thời hạn 5,5 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh xem xét thẩm tra hồ sơ. Nếu kết quả thẩm tra hồ sơ đạt, Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt. Nếu không đạt Văn phòng UBND tỉnh chuyển lại cho Sở Công Thương và nêu rõ lý do.

Trong thời hạn 01 ngày làm việc, Văn phòng UBND tỉnh trình Lãnh đạo UBND tỉnh phê duyệt.

Trong thời hạn 0,5 ngày, Văn phòng UBND tỉnh chuyển hồ sơ/kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích đến Trung tâm Phục vụ hành chính công của tỉnh và gửi Bộ Công Thương 01 bản.

#### **Bước 9: Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân**

Bộ phận trả kết quả Trung tâm Phục vụ hành chính công trả hồ sơ/kết quả trực tiếp cho tổ chức, cá nhân hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích.

**Phụ lục 3****QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ  
THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND  
ngày tháng 4 năm 2024 của Chủ tịch UBND tỉnh)

**A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH**

<b>STT</b>	<b>Tên thủ tục hành chính</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Thành lập cụm công nghiệp	Đã được công bố, phê duyệt tại: Quyết định số 3891/QĐ-UBND ngày 14 tháng 12 năm 2017 của Chủ tịch UBND tỉnh; Quyết định số 2307/QĐ-UBND ngày 05/7/2019.
2	Mở rộng cụm công nghiệp	
3	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch phát triển cụm công nghiệp	